

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày 26-7-2023
“Về việc ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Khuyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 303/2022/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn 15, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn 15, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/12/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2001 và đăng ký kết hôn vào ngày 16/02/2001 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là tỉnh Đắk Nông). Bà Y, ông H lấy nhau và đăng ký kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Bà Y và ông H có tìm hiểu nhau được một thời gian thì tiến đến hôn nhân. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Sau đó cuộc sống vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân do

bà Y và ông H có quan điểm sống không hợp nhau, không hiểu nhau về tính cách nên việc làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái cũng có nhiều quan điểm khác nhau nên thường xuyên dẫn đến cãi vã. Nhận thấy không thể có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Y yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống bà Y và ông H có 02 con chung là Nguyễn Sơn Trường G, sinh ngày 26/10/2000 và Nguyễn Giang Đ, sinh ngày 10/5/2003. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên bà Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim Y không yêu cầu giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai; các Biên bản hòa giải bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Kim Y chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2001 cho đến ngày 16/02/2001 mới đi đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Ông H và bà Y tìm hiểu nhau được một thời gian thì tiến đến hôn nhân. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Sau đó cuộc sống vợ chồng cũng thỉnh thoảng xảy ra một số mâu thuẫn, do có quan điểm sống không hợp nhau, không hiểu nhau về tính cách nên trong cuộc sống có nhiều quan điểm khác nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung. Nay bà Y yêu cầu ly hôn thì ông H vẫn muốn đoàn tụ gia đình nên không đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim Y.

Về con chung: Quá trình chung sống, ông H và bà Y có 02 con chung là Nguyễn Sơn Trường G, sinh ngày 26/10/2000 và Nguyễn Giang Đ, sinh ngày 10/5/2003. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do; nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Y vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Nguyễn Thị Kim Y được ly hôn với ông Nguyễn Văn H; về con chung, tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Y đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được Bộ luật Tố tụng Dân sự và các

văn bản liên quan quy định. Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã thực hiện việc lấy lời khai, tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên hòa giải đầy đủ tại Tòa án; Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn ông Nguyễn Văn H, tuy nhiên ông H đều vắng mặt tại phiên tòa 02 lần không có lý do. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa đã tiến hành lập biên bản và làm các thủ tục đúng theo quy định của pháp luật nên về hình thức tổ tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Y được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

Về con chung: Các con chung là Nguyễn Sơn Trường G, sinh ngày 26/10/2000 và Nguyễn Giang Đ, sinh ngày 10/5/2003. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim Y không yêu cầu giải quyết tài sản chung và nợ chung nên không đề nghị HĐXX đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị Kim Y yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc ly hôn với ông Nguyễn Văn H, ông H là bị đơn có nơi cư trú tại Thôn 15, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là “Ly hôn”.

[2] Về chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đương sự. Các đương sự đều chấp hành tham gia đầy đủ trong việc lấy lời khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc bị đơn không chấp hành pháp luật được coi tự ý từ bỏ quyền được tham gia tố tụng, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình quy định tại Điều 6, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2001 cho đến ngày 16/2/2001 mới đi đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Bà Y, ông H chung sống và đăng ký kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Do vậy xác định mối quan hệ hôn nhân giữa bà Y và ông H là hôn nhân hợp pháp, việc kết hôn đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Tuy

nhiên quá trình chung sống giữa bà Y và ông H không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được.

Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên bà Y không còn tình cảm đối với ông H, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của bà Y là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Các con chung là Nguyễn Sơn Trường G, sinh ngày 26/10/2000 và Nguyễn Giang Đ, sinh ngày 10/5/2003. Hiện nay đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về đường lối xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 19; 51; 56; 57; 58 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Y được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Các con chung là Nguyễn Sơn Trường G, sinh ngày 26/10/2000 và Nguyễn Giang Đ, sinh ngày 10/5/2003. Hiện nay đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên HĐXX không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Buộc bà Nguyễn Thị Kim Y phải chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0000088 ngày 16/12/2022.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- STP tỉnh Đắk Nông;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA huyện Cư Jút;
- UBND xã Tâm Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Tiến Thọ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Trọng Sơn